TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2023/HS-ST
Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Luyến,

ông Sùng A Xà.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*:** ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nà Bủng, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Chang A C, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1976, tại huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản M, xã N, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chang A V (đã chết) và bà Thào Thị P (đã chết); vợ Giàng Thị M, sinh năm 1978 và có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1994 con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên kết án 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 01/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2023, tạm giam từ ngày 05/10/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Chang A C*: ông Nguyễn Cảnh C, luật sư, công tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Giàng Thị M - Sinh năm: 1978; địa chỉ: Bản M, xã N, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Lò Văn N - Sinh năm: 1980; Nơi thường trú: Bản P, xã NM, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

- *Người phiên dịch:* Bà Lầu Thị D, sinh năm: 1993, địa chỉ: Bản Nậm T 2, xã Nà B, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo Chang A C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27S1-10707 từ nhà tại bản M, xã N, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đi xuống xã Q, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tìm mua Herroine về sử dụng và bán lẻ. Bị cáo C đi đến khu vực ngã ba đường lên bản T thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi không rõ lai lịch, qua trao đổi bị cáo C mua được của người này một gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu trắng với giá 5.000.000 đồng. Mua bán xong, bị cáo C cất giấu gói Heroine vào cạp quần trước bụng rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi về đến khu vực bản P, xã K, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên bị cáo Chang A C bị tổ công tác Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói Heroine có khối lượng 45,9 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 1484/KL-KTHS, ngày 11/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Khối lượng vật chứng thu giữ của Chang A C 45,9 gam; mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chang A C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

Bản Cáo trạng số: 111/CT-VKSĐB-P1 ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Chang A C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chang A C về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Chang A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chang A C từ 15 năm tù đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chang A C. Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 44,7 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong; trả lại cho bị cáo Chang A C 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màn hình cảm ứng, màu xanh dương, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Chang A C; 01 căn cước công dân số 011076004645 mang tên Chang A C không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng như về hình phạt. Trong phần tranh luận Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận đối đáp gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Chang A C không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố, không khiếu nại gì về quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi tiến hành tố tụng của người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo: do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-10707 cho vợ bị cáo là bà Giàng Thị M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Giàng Thị M trình bày: bà và bị cáo Chang A C là vợ chồng, bà M mua chiếc xe máy biển kiểm soát 27S1-10707 bằng tiền bán trâu và tiền đi làm thuê của riêng bà, bị cáo Chang A C không đóng góp gì trong việc mua xe. Bà không hề biết việc bị cáo C lấy xe máy trên để đi mua bán ma túy. Bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyện vọng của bà là được trả lại chiếc xe máy trên để gia đình có phương tiện đi lại.

Người chứng kiến anh Lò Văn N trình bày tại cơ quan điều tra: khoảng 10 giờ ngày 04/6/2023, anh được tổ công tác của Công an xã M, huyện Mường Chà mời chứng kiến việc bắt giữ đối với Chang A C về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, khi bắt giữ Công an thu giữ được 03 túi ni lon màu xanh bên trong có các viên nén màu hồng một mặt các viên nén đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp. Anh L nghe thấy Chang A C khai nhận với tổ công tác, 03 túi ni lon đựng các viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp, bị cáo mua của một người dân tộc Thái bên Lào với giá 02 triệu đồng để bán cho T với giá 05 triệu đồng. Khi đang trao đổi mua bán với người tên T thì bị bắt giữ, việc bắt giữ Chang A C là khách quan, bị cáo C khai báo là tự nguyện, không bị ép buộc, không bị đánh đập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội:

Quá trình thẩm tra các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định: nhằm mục đích sử dụng và

bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận, khoảng 16 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 5.000.000 đồng tại khu vực ngã ba đường lên bản T, xã Q, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Khoảng 17 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo bị cáo bị tổ công tác bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên và Đồn biên phòng Nậm Kè phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong người bị cáo 01 gói Heroine có tổng khối lượng 45,9 gam. Lời khai của bị cáo Chang A C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 39, 40); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 42); kết luận giám định (BL 45); lời khai của người chứng kiến Lò Văn Nguyễn (BL 88-89) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Chang A C mua, vận chuyển, tàng trữ 45,9 gam Heroine để sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo Chang A C gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 111/CT-VKS-P1 ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng nhằm tìm kiếm lợi nhuận bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo Chang A C sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không được học tập văn hóa. Bị cáo không có tiền sự, tiền án; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng có nhân thân xấu: năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên kết án 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 01/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Ma túy gây tác hại trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, đồng thời nó cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác. Tình hình tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh Điện Biên ngày càng

diễn biến phức tạp, do đó cần xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm này. Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3] và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau:

- 44,7 gam Heroine đã trừ mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong, là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màn hình cảm ứng, màu xanh dương, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Chang A C; 01 căn cước công dân số 011076004645 mang tên Chang A C không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Chang A C.

- Đối với 01 chiếc xe máy hiệu HONDA màu xanh đen, biển kiểm soát 27S1-10707 số khung RLHJA3852PY205026, số máy JA52E-0530029, dung tích 109,2cm^3, năm sản xuất: 2023, xe đã qua sử dụng và 01 giấy đăng ký xe máy số 27002996 mang tên Giàng Thị M, quá trình tố tụng đã làm rõ chiếc xe máy trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của một mình bà M, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo C. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của bà Giàng Thị M, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo về việc trả lại cho bà Giàng Thị M chiếc xe máy và giấy đăng ký nói trên.

[7] Về án phí:

Bị cáo Chang A C là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác của vụ án

Đối tượng người nam giới bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT không xác minh làm rõ được, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đồn biên phòng N, cán bộ; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Chang A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chang A C **15** *(mười lăm)* năm **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**** Tịch thu tiêu hủy:*** 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì niêm phong có dán giấy in dòng chữ đánh máy: "Vật chứng còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định thu giữ của Chang A C, sinh năm 1976, trú tại bản M, xã N, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Bị Đồn Biên phòng N bắt quả tang ngày 02/10/2023, hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tại khu vực bản Phiêng Vai, xã K, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Vật chứng còn lại trong phong bì niêm phong gồm chất bột màu trắng nghi Heroine có tổng khối lượng = 44,7 g". Mặt còn lại của phong bì niêm phong, tại mép dán có điểm chỉ vân tay trỏ phải của Chang A C cùng chữ ký, ghi họ và tên của: Nguyễn Tiến N, Ngô Thị T, Trần Sỹ N, Giàng A T và dấu niêm phong màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên.

**** Trả lại cho bị cáo Chang A C:***

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu TECNO màn hình cảm ứng, màu xanh dương, đã cũ qua sử dụng, thu giữ của Chang A C;

- 01 căn cước công dân số 011076004645 mang tên Chang A C.

**** Trả lại cho bà Giàng Thị M:***

- 01 chiếc xe máy hiệu HONDA màu xanh đen, biển kiểm soát 27S1-10707 số khung RLHJA3852PY205026, số máy JA52E-0530029, dung tích 109,2cm^3, năm sản xuất: 2023, xe đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Chang A C;

- 01 giấy đăng ký xe máy số 27002996 mang tên Giàng Thị M.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 13 tháng 11 năm 2023).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Chang A C.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Chang A C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Giàng Thị M có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2023)./.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- UBND xã Tân Phong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Đoàn